CTCP Cảng Xanh VIP (UPCOM: VGR)

FireAnt

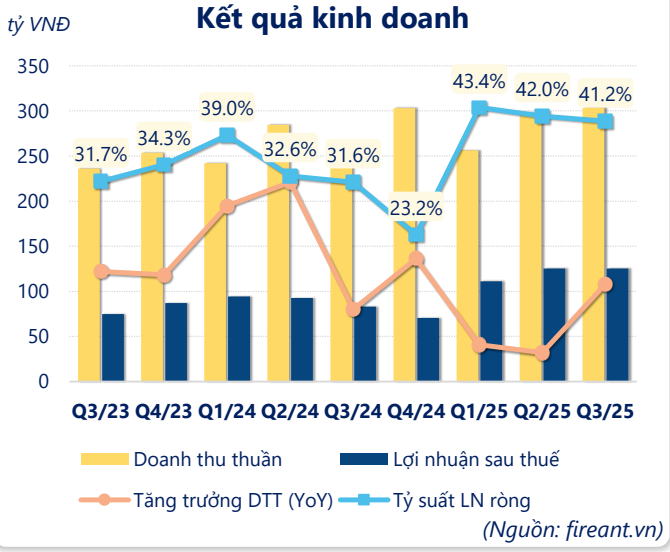
Ngày 30/09/2025	56,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-3.4%	**15.2%**	**10.3%**

ROE Q3/25: **40.2%** | +/- YoY ▲ 4.7%

	Q3/25	QoQ	YoY
DT thuần	**304** tỷ VNĐ	▲ 6.00 ▲ 1.9%	▲ 41.0 ▲ 15.5%
LN gộp	**165** tỷ VNĐ	▲ 15.0 ▲ 10.3%	▲ 53.0 ▲ 47.7%
LN thuần	**140** tỷ VNĐ	▲ 7.00 ▲ 5.3%	▲ 47.4 ▲ 51.3%
LN sau thuế	**125** tỷ VNĐ		▲ 41.9 ▲ 50.7%

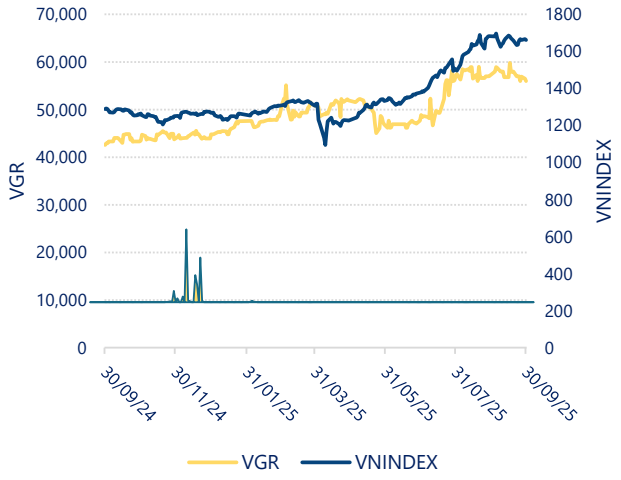
	9T 2025	YoY
DT thuần	**858** tỷ VNĐ	▲ 68.0 ▲ 8.6%
LN gộp	**443** tỷ VNĐ	▲ 96.0 ▲ 27.9%
LN thuần	**388** tỷ VNĐ	▲ 84.0 ▲ 27.8%
LN sau thuế	**362** tỷ VNĐ	▲ 92.0 ▲ 33.8%

Kết quả kinh doanh



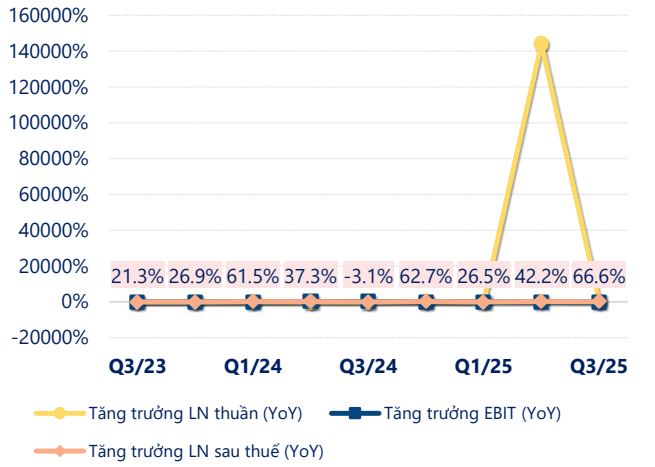
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



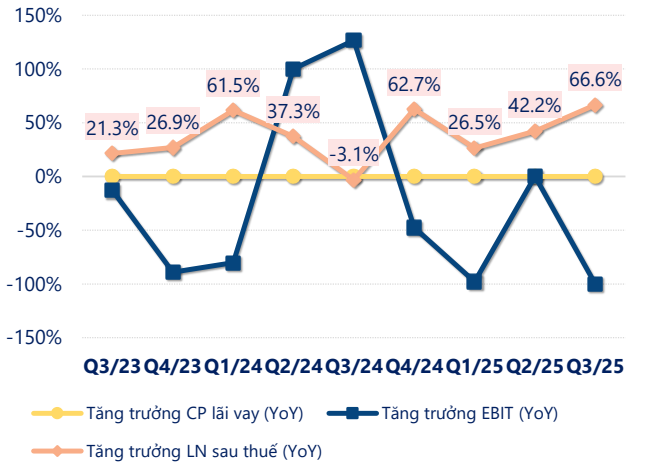
CTCP Cảng Xanh VIP (UPCOM: VGR)

Tăng trưởng lợi nhuận



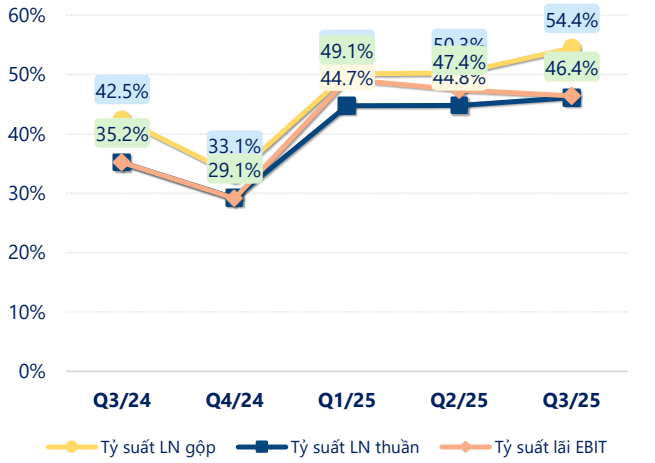
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



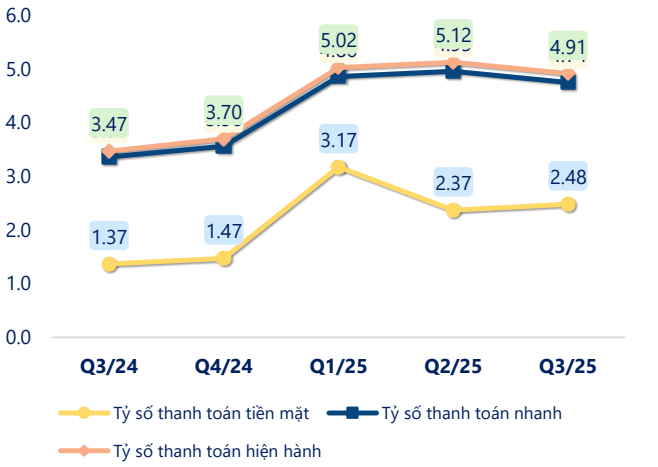
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



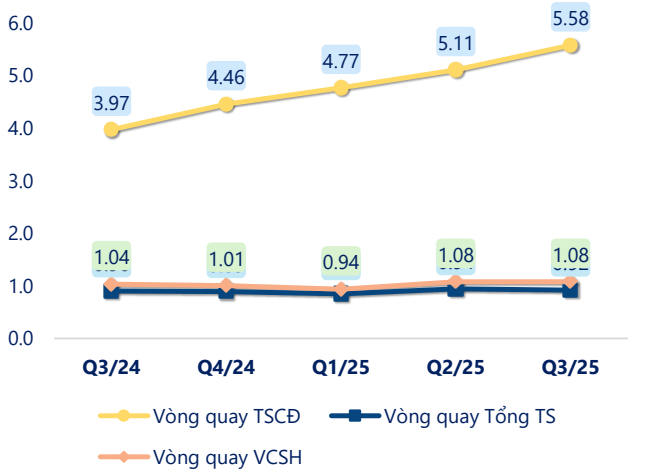
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



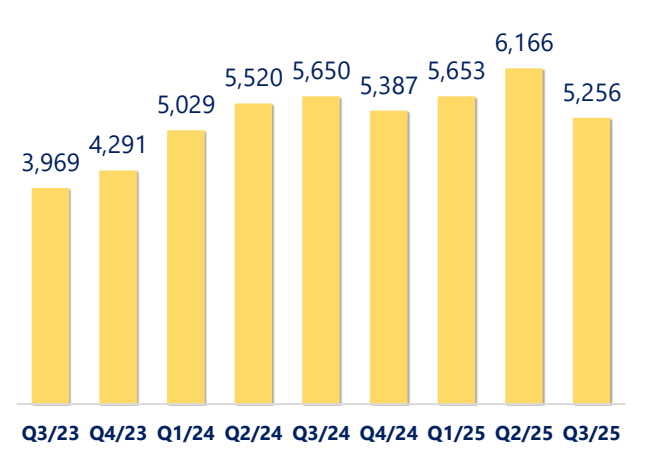
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

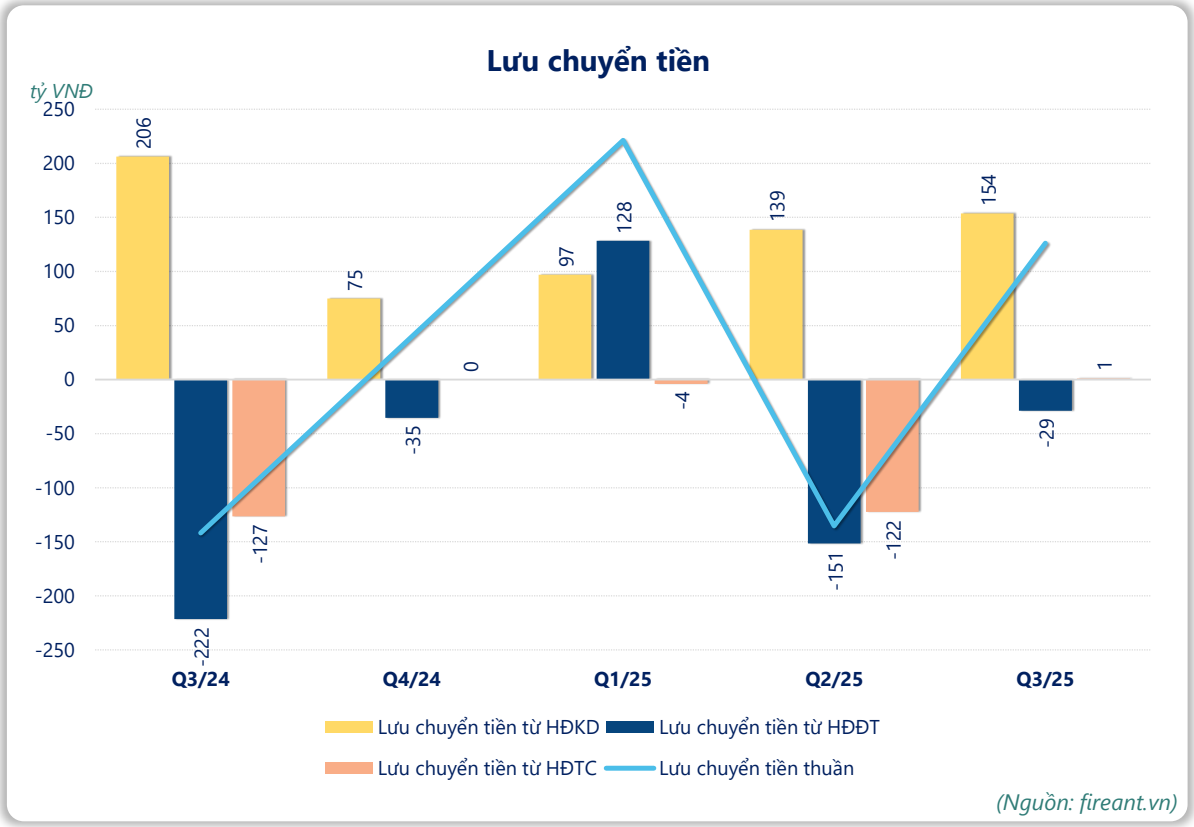


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Cảng Xanh VIP (UPCOM: VGR)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**304**	**263**	**15.5%**	**858**	**790**	**8.6%**
Giá vốn hàng bán	138	151	-8.4%	414	443	-6.5%
Lợi nhuận gộp	165	112	47.7%	443	347	27.9%
Doanh thu HĐTC	7.02	3.98	76.3%	21.6	17.1	26.4%
Chi phí TC	0.04	0.54	-92.7%	0.27	0.79	-65.8%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	24.6	11.6	112%	55.4	29.4	88.4%
Chi phí QLDN	**7.68**	**11.1**	**-30.8%**	**21.3**	**29.9**	**-28.8%**
LN thuần từ HĐKD	140	92.6	51.3%	388	304	27.8%
Lợi nhuận khác	**0.85**	**-0.05**	**1800%**	**20.0**	**-1.12**	**1879%**
LN trước thuế	141	92.5	52.3%	408	303	34.9%
Lợi nhuận sau thuế	**125**	**83.1**	**50.7%**	**362**	**270**	**33.8%**
LNST của CĐ cty mẹ	**125**	**83.1**	**50.7%**	**362**	**270**	**33.8%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)